

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 8317 /UBND-TH

Khánh Hòa, ngày 05 tháng 9 năm 2022

V/v hướng dẫn công tác lập hồ sơ
đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, Mặt trận, các đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các doanh nghiệp thuộc Khối thi đua tỉnh;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Công văn số 2160/BTĐKT-V.II ngày 11/8/2022 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc chấn chỉnh công tác lập hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước; Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 26/5/2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh Khánh Hòa và Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 18/5/2022 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi đua, khen thưởng tỉnh được ban hành kèm theo Quyết định số 12/2020/QĐ-UBND ngày 26 tháng 5 năm 2020 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

Để triển khai thực hiện đúng quy định về lập hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước theo hướng dẫn của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương, của UBND tỉnh. UBND tỉnh đề nghị các Sở, ban, ngành, Mặt trận, các đoàn thể tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp thuộc Khối thi đua tỉnh (gọi tắt các cơ quan, đơn vị, địa phương) nghiêm túc, triển khai thực hiện đầy đủ một số nhiệm vụ về công tác thi đua, khen thưởng, cụ thể như sau:

I. TỜ TRÌNH CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG KHI TRÌNH CHỦ TỊCH UBND TỈNH ĐỀ NGHỊ THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ XÉT, QUYẾT ĐỊNH KHEN THƯỞNG

1. Tờ trình của các cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị đáp ứng đầy đủ căn cứ pháp lý của việc đề nghị khen thưởng, cụ thể:

a) Cần báo cáo rõ về việc có đáp ứng quy định hiện hành về hồ sơ, thủ tục, điều kiện, tiêu chuẩn của các tập thể, cá nhân trình khen thưởng; nêu rõ nội dung chưa đáp ứng quy định pháp luật (nếu có);

b) Nội dung đề nghị khen thưởng phải phù hợp với thành tích của tập thể, cá nhân đạt được; câu thành tích khen thưởng phải cụ thể, rõ ràng.

2. Để thuận tiện cho việc đối chiếu, lưu trữ và tra cứu, đề nghị nên lập riêng các tờ trình đề nghị khen thưởng đối với:



a) Theo từng loại hình khen thưởng: Theo công trạng và thành tích đạt được; theo đợt (hoặc chuyên đề); đợt xuất; quá trình cống hiến; theo niên hạn; đối ngoại;

b) Danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc; Danh hiệu vinh dự Nhà nước; Giải thưởng Hồ Chí Minh; Giải thưởng Nhà nước;

c) Không gộp chung thẩm quyền quyết định khen thưởng của Chủ tịch nước với Thủ tướng Chính phủ trong một Tờ trình;

d) Chế độ mật riêng, chế độ không mật riêng.

3. Trường hợp đề nghị khen thưởng áp dụng theo thủ tục đơn giản cũng phải nêu rõ trong tờ trình.

II. KHEN THƯỞNG PHONG TRÀO THI ĐUA THEO ĐỢT (CHUYÊN ĐỀ)

1. Khen thưởng theo chuyên đề cấp Nhà nước cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong các phong trào thi đua theo đợt (chuyên đề) được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ Nội vụ;

2. Không đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước (Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Huân chương) cho tập thể, cá nhân không do bộ, ban, ngành quản lý chuyên môn theo ngành dọc.

III. BÁO CÁO THÀNH TÍCH

1. Báo cáo thành tích thực hiện theo các mẫu quy định tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP. Không dùng mẫu báo cáo thành tích loại hình khen thưởng này thay thế bằng báo cáo thành tích loại hình khen thưởng khác;

2. Báo cáo thành tích khen thưởng quá trình cống hiến của cá nhân đã hy sinh, tử trận phải do cơ quan quản lý trực tiếp cá nhân trước khi hy sinh, tử trận lập và đề nghị;

3. Xác nhận báo cáo thành tích của cấp trình khen thưởng thực hiện theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

4. Những kết quả đánh giá, xếp loại, công nhận, các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng... của tập thể, cá nhân thể hiện trong báo cáo phải có số/ngày, tháng, năm của quyết định; số/ngày, tháng, năm của văn bản công nhận của cấp có thẩm quyền.

5. Trường hợp khen thưởng về thành tích xuất sắc trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, phát minh, sáng chế phải có quyết định nghiệm thu, công nhận

của cấp có thẩm quyền và các tài liệu chứng minh việc áp dụng đạt hiệu quả cao trong thực tiễn.

6. Các tài liệu minh chứng trong hồ sơ đề nghị khen thưởng phải là bản gốc hoặc bản sao có công chứng của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

7. Hiện nay chất lượng báo cáo thành tích của các tập thể, cá nhân còn nhiều hạn chế (viết không đúng mẫu báo cáo thành tích theo từng loại hình khen thưởng; thành tích viết chưa cô đọng, súc tích hoặc quá sơ sài, không bám theo tiêu chuẩn khen thưởng để báo cáo; một số báo cáo thành tích không ghi quyết định đánh giá xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ và quyết định công nhận danh hiệu thi đua, công nhận sáng kiến ...). Vì vậy, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quán triệt, hướng dẫn các tập thể, cá nhân viết báo cáo thành tích theo đúng mẫu quy định; xét duyệt, chịu trách nhiệm về báo cáo thành tích và toàn bộ hồ sơ trình cấp trên khen thưởng.

IV. VỀ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN VÀ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN

1. Công nhận sáng kiến

a) Sáng kiến được công nhận theo quy định của Nghị định 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ sáng kiến; Quyết định số 3060/QĐ-CTUBND ngày 27/10/2015 của UBND tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy chế sáng kiến của tỉnh Khánh Hòa.

b) Việc xét, nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện theo Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản quy định chi tiết, cụ thể:

Đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua các cấp và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng là đề tài khoa học đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền nghiệm thu mức đạt trở lên.

Đối tượng được công nhận có đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là Chủ nhiệm đề tài và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài.

Việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của đề tài nghiên cứu khoa học do Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét công nhận.

2. Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của Sáng kiến được quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và khoản 1 Điều 6 Thông tư số 12/2019/TT-BNV.

V. THỜI GIAN TRÌNH KHEN THƯỞNG



1. Thời gian xét khen thưởng hàng năm (trừ khen thưởng theo chuyên đề, đột xuất, đối ngoại, đóng góp và khen thưởng quá trình công hiến) được thực hiện khi kết thúc năm công tác (năm hành chính). Riêng đối với ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện việc xét tặng khi kết thúc năm học;

2. Hồ sơ đề nghị UBND tỉnh khen thưởng hàng năm (kể cả hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước) gửi về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) cuối tháng 2 hàng năm; khen thưởng theo năm học của ngành Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10/8 hàng năm.

Trên đây là một số nội dung về việc lập hồ sơ trình đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước, cấp tỉnh. UBND tỉnh đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai, thực hiện nghiêm túc bảo đảm chất lượng và đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban TĐKT Trung ương (báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh (Báo cáo);
- Thành viên HĐTĐKT tỉnh (để biết);
- Các thành viên thuộc Cụm, Khối thi đua tỉnh;
(VBĐT đơn vị có VBĐT, còn lại VB giấy);
- Sở Nội vụ; VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐ, HM, P.TĐKT. 17

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Tuân